

Ngày 30/06/2025	99,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.0%	5.7%	-0.2%

	Q2/25	
ROE	21.6%	+/- YoY ▲ 2.2%

	Q2/25		
DT thuần	1,184	QoQ ▼ 11.0	YoY ▲ 78.0
	tỷ VNĐ	▼ 0.9%	▲ 7.1%

	6T 2025	
DT thuần	2,379	YoY ▲ 15.0
	tỷ VNĐ	▲ 0.6%

	Q2/25		
LN gộp	585	QoQ ▲ 18.0	YoY ▲ 87.0
	tỷ VNĐ	▲ 3.2%	▲ 17.5%

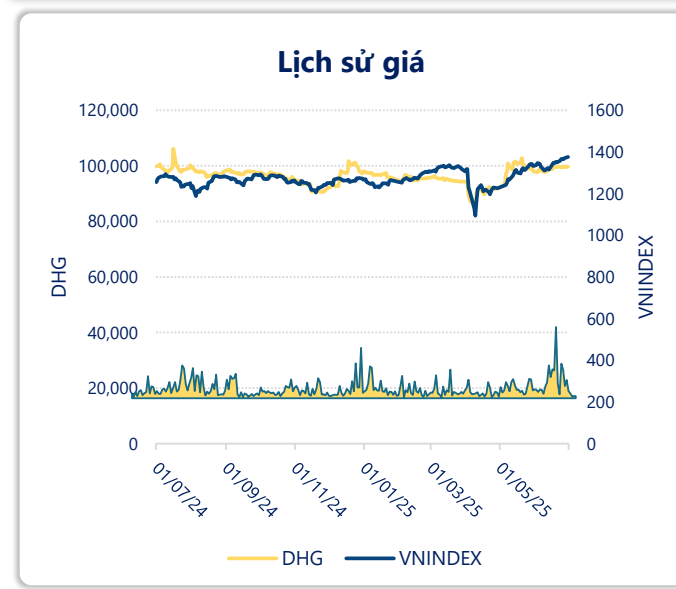
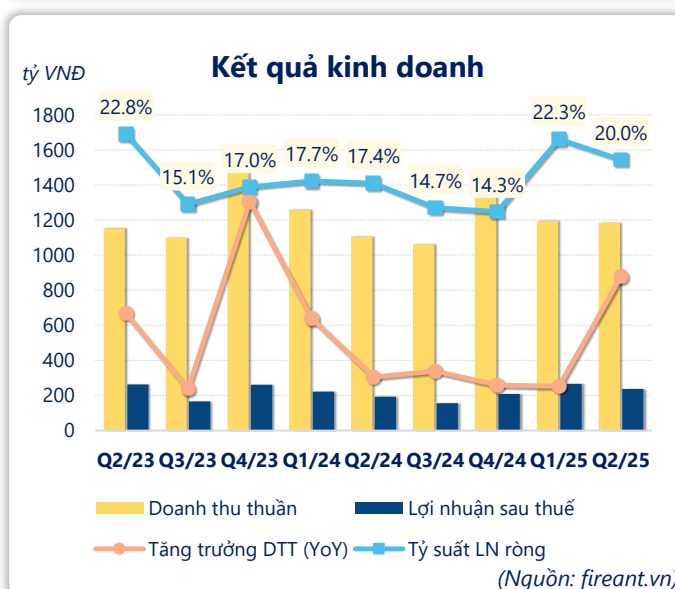
	6T 2025	
LN gộp	1,153	YoY ▲ 143
	tỷ VNĐ	▲ 14.1%

	Q2/25		
LN thuần	268	QoQ ▼ 29.0	YoY ▲ 50.0
	tỷ VNĐ	▼ 9.8%	▲ 22.9%

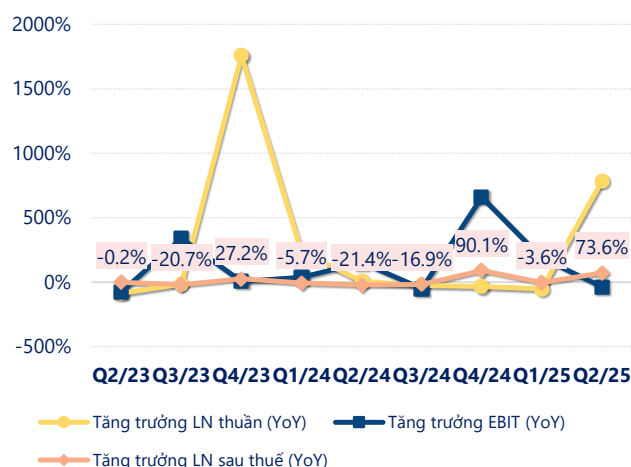
	6T 2025	
LN thuần	565	YoY ▲ 97.0
	tỷ VNĐ	▲ 20.6%

	Q2/25		
LN sau thuế	237	QoQ ▼ 29.0	YoY ▲ 45.0
	tỷ VNĐ	▼ 10.9%	▲ 23.4%

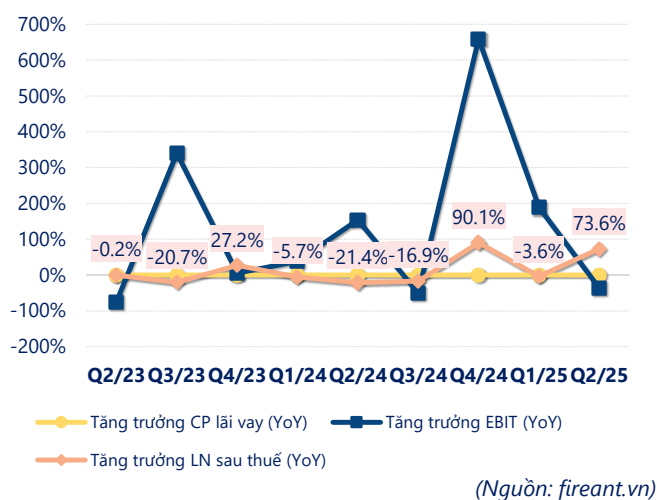
	6T 2025	
LN sau thuế	503	YoY ▲ 88.0
	tỷ VNĐ	▲ 21.3%



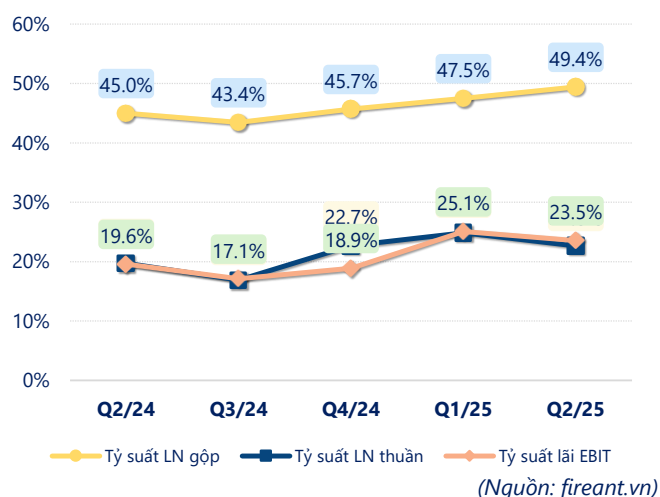
Tăng trưởng lợi nhuận



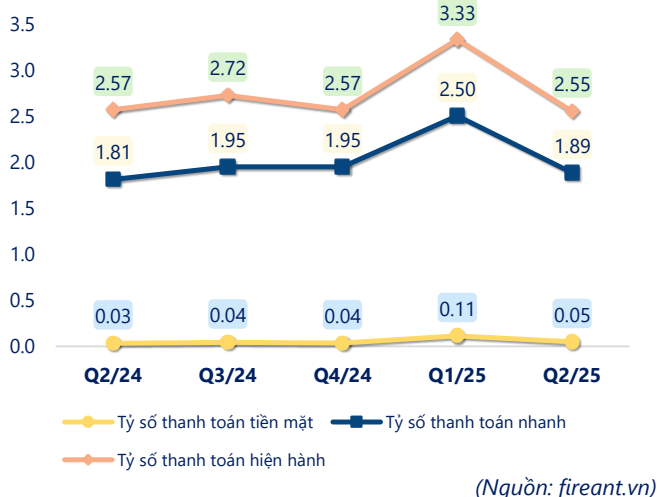
Tăng trưởng chi phí



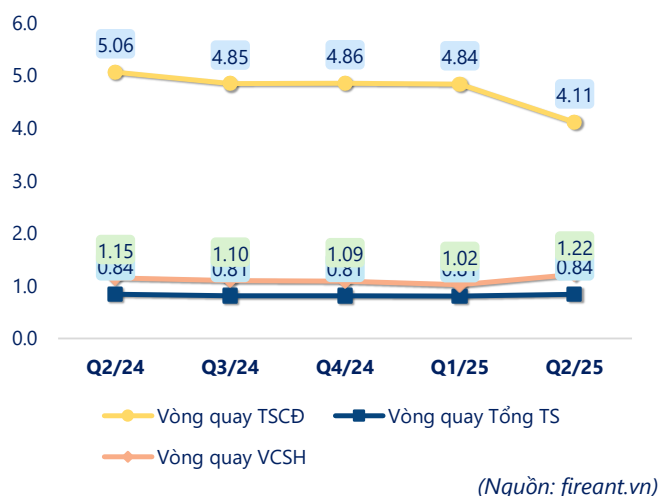
Tỷ suất lợi nhuận



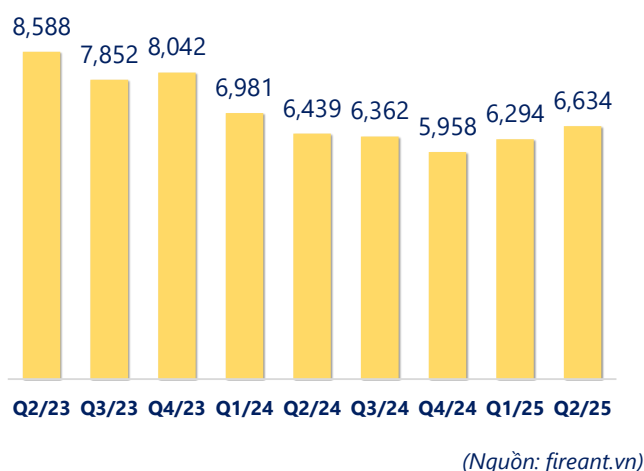
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,184	1,106	7.1%	2,379	2,364	0.6%
Giá vốn hàng bán	599	608	-1.5%	1,226	1,354	-9.5%
Lợi nhuận gộp	585	498	17.5%	1,153	1,010	14.1%
Doanh thu HĐTC	35.4	34.5	2.6%	68.2	73.3	-7.1%
Chi phí TC	21.5	18.8	14.3%	42.7	40.0	6.8%
Chi phí lãi vay	6.50	3.74	73.7%	12.7	8.94	42.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	255	225	13.3%	457	417	9.5%
Chi phí QLDN	76.4	69.7	9.6%	157	158	-1.0%
LN thuần từ HĐKD	268	218	22.9%	565	468	20.6%
Lợi nhuận khác	4.50	-5.48	182%	0.83	-5.29	116%
LN trước thuế	272	213	27.9%	566	463	22.2%
Lợi nhuận sau thuế	237	192	23.4%	503	415	21.3%
LNST của CĐ cty mẹ	237	192	23.4%	503	415	21.3%

(Nguồn: fireant.vn)

